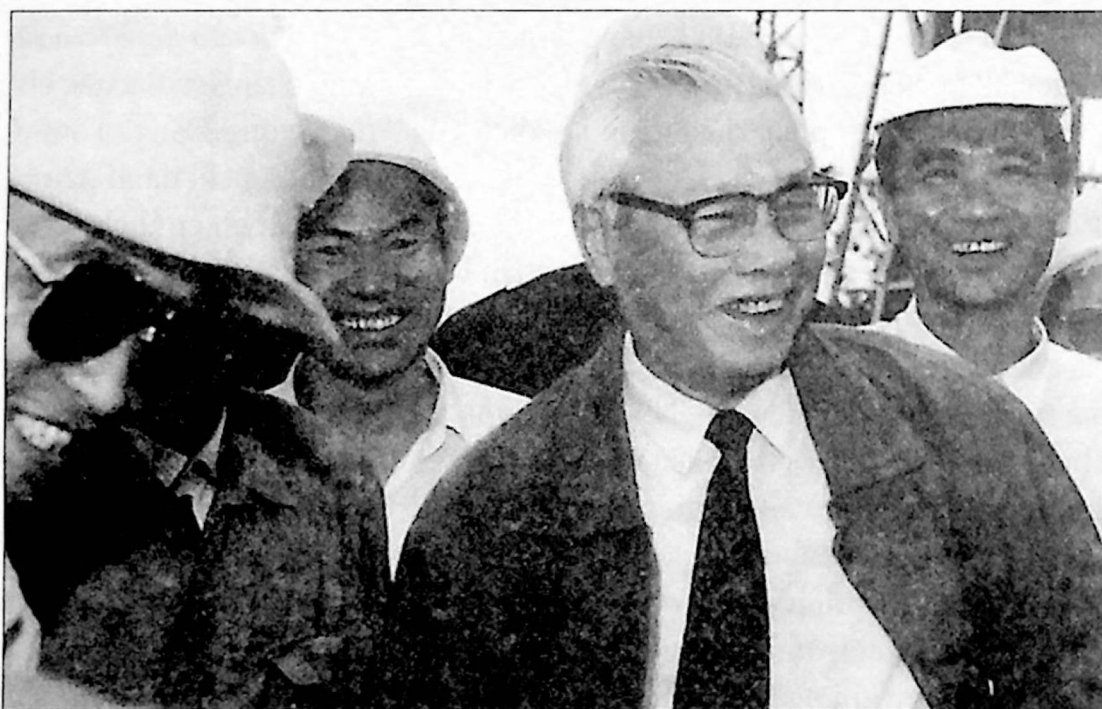


ĐỒNG CHÍ VÕ VĂN KIỆT NHÀ LÃNH ĐẠO TÀI NĂNG CỦA ĐẢNG VÀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS TRẦN MINH TRƯỜNG

Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh



Đồng chí Võ Văn Kiệt là một trong những người đi đầu trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam, là "tổng công trình sư" của nhiều dự án táo bạo... _ Ảnh: TL

1. Dấu ấn đồng chí Võ Văn Kiệt trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước

Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Võ Văn Kiệt gắn liền với những trang vàng trong lịch sử đấu tranh cách mạng hào hùng của dân tộc ta. Sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; lớn lên trong hoàn cảnh đất nước bị sự nô dịch, bóc lột

của chế độ thực dân, phong kiến; thừa nhỏ đồng chí phải chăn trâu, ở đợ để kiếm sống và phụ giúp gia đình. Với lòng yêu nước sâu sắc và ý chí giải phóng dân tộc, sớm được các đồng chí đảng viên lớp đàn anh giác ngộ, năm 1938, khi mới 16 tuổi, đồng chí Võ Văn Kiệt đã tham gia phong trào Thanh niên phản đế và trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939), khi mới 17 tuổi.

Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ (11-1940) bùng nổ, được giao làm Bí thư Chi bộ xã Trung Hiệp, Huyện ủy viên huyện Vũng Liêm, đồng chí đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy cướp chính quyền ở huyện Vũng Liêm và một số vùng lân cận. Khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại, thực dân Pháp thẳng tay đàn áp giết hại những người yêu nước. Theo sự phân công của Đảng, đồng chí Võ Văn Kiệt về hoạt động tại Vĩnh Thuận - Chắc Băng, vùng U Minh Thượng (nay thuộc tỉnh Kiên Giang). Trong thời gian từ năm 1941-1945, trên cương vị Ủy viên Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Rạch Giá, đồng chí đã chỉ đạo, huấn luyện lực lượng quân sự cách mạng, xây dựng và bảo vệ căn cứ địa U Minh trở thành đầu não chỉ huy kháng chiến của các tỉnh miền Tây; căn cứ U Minh trở thành nơi huấn luyện cán bộ, sản xuất vũ khí, chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa cướp chính quyền ở Rạch Giá và các tỉnh miền Tây, góp phần giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám.

Ngay sau ngày Tổng khởi nghĩa (8-1945), thực dân Pháp tái chiếm Nam Bộ. Trên cương vị Ủy viên Chính trị dân quân cách mạng Liên tỉnh miền Tây, đồng chí Võ Văn Kiệt được phân công trực tiếp lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở các tỉnh: Rạch Giá, Bạc Liêu, Cà Mau. Bằng tài năng và nhiệt huyết cách mạng, linh hoạt, sáng tạo, hoạt động, chỉ đạo của đồng chí Võ Văn Kiệt đã góp phần tích cực vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của

nhân dân miền Tây Nam Bộ, cùng nhân dân cả nước đưa sự nghiệp kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn.

Sau Hiệp định Giơnevơ (7-1954), đồng chí Võ Văn Kiệt được Đảng phân công bí mật ở lại miền Nam, hoạt động bên cạnh đồng chí Lê Duẩn (lúc đó là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ), tiếp tục chỉ đạo phong trào cách mạng miền Nam.

Năm 1955, đồng chí Võ Văn Kiệt được bầu làm Ủy viên Xứ ủy Nam Bộ, Phó Bí thư Liên Tỉnh ủy Hậu Giang. Đây là thời kỳ khó khăn ác liệt của cách mạng miền Nam, chính quyền Ngô Đình Diệm, được sự hậu thuẫn của đế quốc Mỹ, đã tiến hành khủng bố, giết hại hàng vạn đảng viên cộng sản và quần chúng cách mạng.

Trong tình thế hiểm nghèo đó, đồng chí Võ Văn Kiệt đã thể hiện bản lĩnh vững vàng, luôn bám địa bàn, chỉ đạo cơ sở đấu tranh với kẻ thù, giữ gìn lực lượng cách mạng. Tên tuổi của Sáu Dân, Chín Dũng (Bí danh của đồng chí Võ Văn Kiệt)... nổi tiếng khắp miền Tây, đồng chí là người giữ cho ngọn lửa cách mạng luôn cháy sáng, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

Xuất phát từ thực tiễn nóng bỏng của cách mạng miền Nam, nắm bắt yêu cầu, nguyện vọng đấu tranh của quần chúng, đồng chí Võ Văn Kiệt đã có những ý kiến đề xuất với đồng chí Lê Duẩn, góp phần bổ sung cơ sở lý luận và thực tiễn cho bản *Đề cương cách mạng miền Nam*, góp phần ra đời Nghị quyết 15 lịch sử về cách mạng

Xuất phát từ thực tiễn nóng bỏng của cách mạng miền Nam, nắm bắt yêu cầu, nguyện vọng đấu tranh của quần chúng, đồng chí Võ Văn Kiệt đã có những ý kiến đề xuất với đồng chí Lê Duẩn, góp phần bổ sung cơ sở lý luận và thực tiễn cho bản Đề cương cách mạng miền Nam...

miền Nam, thổi bùng lên phong trào “Đồng khởi”, tạo ra bước ngoặt quan trọng của cách mạng miền Nam.

Năm 1959, đồng chí Võ Văn Kiệt được Đảng phân công về làm Bí thư Khu ủy T4 (Sài Gòn - Gia Định), một địa bàn trọng yếu - trung tâm đầu não của Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam. Trong thời gian từ 1959 đến 1970, dưới sự lãnh đạo của Khu ủy T4, đứng đầu là Bí thư Khu ủy Võ Văn Kiệt, quân và dân Sài Gòn - Gia Định đã anh dũng chiến đấu, lập được nhiều chiến công vang dội, làm nức lòng quân và dân cả nước. Những chiến công của lực lượng “Biệt động Sài Gòn”; sự ra đời của vành đai diệt Mỹ “đất thép địa đạo Củ Chi” nổi tiếng; những trận đánh đồng loạt vào các mục tiêu đầu não của kẻ thù: Tòa Đại sứ Mỹ, Dinh Độc lập, Nha Cảnh sát Đô thành... trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân Mậu Thân (1968), mãi mãi trở thành dấu son trong lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trong những chiến công oanh liệt đó, có dấu ấn của người lãnh đạo tài ba Võ Văn Kiệt. Qua đó, góp phần vào thắng lợi chung của nhân dân cả nước, buộc đế quốc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Pari (1-1973), rút quân đội ra khỏi miền Nam, tạo ra cục diện mới cho cách mạng miền Nam.

Thời gian sau Hiệp định Pari, trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Trung ương Cục miền Nam, Bí thư Khu ủy, đồng thời là Chính ủy Quân khu 9, đồng chí Võ Văn Kiệt cùng với Khu ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu đưa ra quyết định hành động rất kịp thời, sáng suốt, dũng cảm và đầy trách nhiệm, phù hợp với tình hình thực tế của chiến trường, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân và các lực lượng vũ trang. Đó là:

Không chấp nhận ngừng bắn khi chính quyền Sài Gòn vi phạm Hiệp định Pari; kiên quyết, chủ động và liên tục tấn công địch trên các mặt trận, cả nông thôn và thành thị. Với quyết định đúng đắn và rất sáng tạo đó, quân dân Khu 9 đã làm thất bại âm mưu lấn chiếm của địch; bóc gỡ hàng ngàn đồn bốt, tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực của chúng, mở rộng thêm nhiều vùng giải phóng, tạo nên thế và lực mới rất quan trọng; làm cơ sở cho Đảng đưa ra quyết định phát động cuộc tiến công và nổi dậy, giành thắng lợi trọn vẹn - giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc năm 1975. Cán bộ, đảng viên và quân dân Khu 9 mãi mãi ghi nhớ quyết định lịch sử và chiến công to lớn, gắn liền với vai trò của Ủy viên Trung ương Đảng - Bí thư Khu ủy, Chính ủy Quân khu: Sáu Dân - Võ Văn Kiệt.

Mùa Xuân năm 1975, trong chiến dịch giải phóng Sài Gòn, trên cương vị Ủy viên Đảng ủy đặc biệt của Chiến dịch Hồ Chí Minh, đồng chí đã cùng Bộ Tư lệnh chiến dịch chỉ huy 5 cánh quân thần tốc tiến vào thành phố, phối hợp với sự nổi dậy của nhân dân, buộc chính quyền Sài Gòn phải đầu hàng vô điều kiện, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2. Nhà lãnh đạo năng động, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, đổi mới và hội nhập quốc tế

Sau ngày Tổ quốc thống nhất, đồng chí được Đảng giao đảm trách chức vụ Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Cùng với Ban lãnh đạo Thành ủy, đồng chí đã đưa ra những quyết sách hết sức năng động, phù hợp với thực tiễn tình hình của một thành phố đông

dân nhất cả nước, mới được giải phóng, biết bao bộn bề, phức tạp. Với bề dày kinh nghiệm lăn lộn trong những năm kháng chiến, với phương châm vừa học, vừa làm, dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân dân, mạnh dạn, táo bạo, đồng chí Võ Văn Kiệt cùng lãnh đạo thành phố đã từng bước tháo gỡ khó khăn, đưa thành phố Hồ Chí Minh dần đi vào ổn định để rồi sau đó trở thành đầu tàu kinh tế của cả nước.

Những đóng góp trí tuệ, sáng tạo của đồng chí Võ Văn Kiệt đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Đồng chí liên tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị (từ khóa IV đến khóa VII), được Đảng giao đảm trách những vị trí lãnh đạo chủ chốt trong bộ máy của Nhà nước.

Ở cương vị nào, đồng chí Võ Văn Kiệt cũng luôn trăn trở, nghiên cứu sáng tạo, tìm ra những bước đi thích hợp, phục vụ mục tiêu ổn định và phát triển đất nước.

Đồng chí luôn chân thành, cởi mở khi đến với nhân dân, đặc biệt quan tâm tới thế hệ trẻ, khuyến khích phát huy tâm huyết và tài năng của thanh niên; coi trọng, chọn lọc, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của các trí thức Việt kiều và các chuyên gia nước ngoài. Chính vì vậy, khi vận dụng vào chỉ đạo thực tiễn, những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đã nhận được sự đồng

thuận “ý Đảng, lòng dân”, phát huy hiệu quả, góp phần đưa sự nghiệp đổi mới của đất nước đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

Nhìn lại những thành tựu kinh tế - xã hội to lớn và quan trọng mà đất nước ta đã đạt được trong thời kỳ đầu đổi mới, có thể khẳng định đó là công sức chung của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, đồng thời cũng gắn liền với hoạt động và cống hiến quan trọng của đồng chí Võ Văn Kiệt. Đồng thời, trong những thành công đó, có sự đóng góp trí tuệ và tài năng của nhiều thế hệ người Việt Nam, những người gắn bó với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước.

Với tính cách nổi bật là sâu sát thực tế, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhiệt tình cổ vũ và sẵn sàng

dấn thân cho cái mới, đồng chí Võ Văn Kiệt đã động viên được nhiều lực lượng xã hội tham gia công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. Từ việc đóng góp về lý luận và thực tiễn để xóa bỏ cơ chế kinh tế quan liêu bao cấp, hoạch định và thực hiện đường lối đổi mới đất nước, đến việc quyết định triển khai thực hiện các công trình quan trọng, như: Thủy điện Trị An, khai phá Đồng Tháp Mười và tứ giác Long Xuyên, đường dây tải điện 500 KV Bắc - Nam, đường Bắc Thăng Long - Nội Bài, đường Hồ Chí Minh, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và phát

Những đóng góp trí tuệ, sáng tạo của đồng chí Võ Văn Kiệt đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Đồng chí liên tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị (từ khóa IV đến khóa VII), được Đảng giao đảm trách những vị trí lãnh đạo chủ chốt trong bộ máy của Nhà nước. Ở cương vị nào, đồng chí Võ Văn Kiệt cũng luôn trăn trở, nghiên cứu sáng tạo, tìm ra những bước đi thích hợp, phục vụ mục tiêu ổn định và phát triển đất nước.

triển ngành dầu khí, viễn thông, hàng không, xây dựng Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Công viên phần mềm Quang Trung, Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam,... tất cả nói lên tâm huyết và những nỗ lực lớn của đồng chí Võ Văn Kiệt trong tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, để lại “dấu ấn Võ Văn Kiệt” góp phần xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

Sự ổn định về kinh tế là tiền đề để đất nước giữ vững ổn định về chính trị - xã hội và mở rộng đối ngoại. Trên cương vị Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, đồng chí đã cùng với Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương thực hiện đường lối ngoại giao rộng mở, thúc đẩy quá trình bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc và Mỹ, đa phương hóa, đa dạng hóa trong quan hệ quốc tế, thiết lập sự liên kết kinh tế khu vực và thế giới (với ASEAN, EU...), khơi dậy và phát huy mọi nguồn lực để đem lại nhiều nhất lợi ích cho dân tộc mình trong tư thế độc lập, tự chủ, đưa đất nước dần dần thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, phá vỡ thế bao vây cấm vận, từng bước vững chắc tiến vào kỷ nguyên hội nhập, phát triển.

Sau khi rời cương vị Thủ tướng Chính phủ (8-1997), đồng chí Võ Văn Kiệt vẫn dành nhiều tâm huyết, trí tuệ cống hiến cho Đảng, cho đất nước. Với vai trò Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Sáu Dân - Võ Văn Kiệt đã dồn hết nghị lực và tâm trí cho công cuộc xây dựng Đảng.

Nhiều kiến nghị cụ thể, tâm huyết của đồng chí trong các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, cũng như trong nhiều sinh hoạt quan trọng của Đảng, đã góp phần thiết thực vào công cuộc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, để Đảng luôn xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của cả dân tộc, đáp ứng niềm tin của nhân dân.

Cho đến gần những ngày tháng cuối cùng của cuộc đời, đồng chí còn lặn lội khắp nơi trên đồng bằng sông Cửu Long trần trụi, suy

tư để tìm kế sách cho nhân dân đồng bằng sông Cửu Long có thể chung sống với lũ, làm chủ con nước và làm giàu trên vùng đất đai rộng lớn, màu mỡ, trước sự đe dọa của thiên tai. Kế hoạch chuẩn bị đi thăm Hà Lan tìm hiểu và học tập kinh nghiệm trị thủy của

nước bạn để giúp dân, giúp nước chống lại nước biển dâng do sự nóng lên của trái đất, là kế hoạch Võ Văn Kiệt hằng ấp ủ nhưng chưa kịp thực hiện.

Ngày 11-6-2008, đồng chí Võ Văn Kiệt đã đột ngột ra đi vào cõi vĩnh hằng, nhưng nhân cách, phẩm chất và bản lĩnh của đồng chí Võ Văn Kiệt, một chiến sĩ cách mạng kiên cường, một đảng viên cộng sản kiên trung, trọn đời hy sinh phấn đấu vì độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân, đã và sẽ mãi mãi là tấm gương sáng ngời cho tất cả chúng ta học tập, noi theo ❖

Sau khi rời cương vị Thủ tướng Chính phủ (8-1997), đồng chí Võ Văn Kiệt vẫn dành nhiều tâm huyết, trí tuệ cống hiến cho Đảng, cho đất nước. Với vai trò Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Sáu Dân - Võ Văn Kiệt đã dồn hết nghị lực và tâm trí cho công cuộc xây dựng Đảng.